



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 20 tháng 04 năm 2019

Số: 228/TB-HAPUMA
(V/v CBTT Biên bản và Nghị quyết
ĐHĐ CĐ thường niên năm 2019)

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG
2. Mã chứng khoán: CTB
3. Địa chỉ trụ sở: Số 37, Đại lộ Hồ Chí Minh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
4. Điện thoại: 0220.3844876 - 3853496 Fax: 0220.3858606
5. Người chịu trách nhiệm công bố thông tin:
Bà Bùi Thị Lệ Thủy - Chức vụ: Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng
6. Nội dung của thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ nội dung công bố: www.hpmc.com.vn - **Mục Tin cổ đông**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**CÔNG TY CP CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG
NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT



GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH
Bùi Thị Lệ Thủy



HAPUMA®
The right choice

Số 226/BB-ĐHĐCĐ/HAPUMA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG**
Địa chỉ đăng ký: Số 37 - Đại lộ Hồ Chí Minh - Phường Nguyễn Trãi - TP Hải Dương
Địa chỉ sản xuất: Số 02 - Đường Ngô Quyền - Phường Cẩm Thượng - TP Hải Dương.
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800287016 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp ngày 04/03/2004, đăng ký thay đổi lần 12 ngày 09/06/2017.

A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN:

1. Khai mạc : 8h30 ngày 20/04/2019.
2. Địa điểm : Trung tâm Hội nghị Phan Anh - Số 01 - Nguyễn Hữu Cầu - Phường Ngọc Châu - TP Hải Dương - Tỉnh Hải Dương.
3. Thành phần tham dự Đại hội:
 - Các cổ đông và người đại diện theo uỷ quyền cổ đông sở hữu cổ phần Công ty tại ngày 18/02/2019 theo danh sách tại Báo cáo V050 /2019-CTB/VSD-ĐK ngày 20/02/2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
 - Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
 - Các thành viên Ban kiểm soát Công ty.
 - Đại diện các Công ty khách mời:
 - Công ty TNHH Kiểm toán TTP
 - Công ty CP Chứng khoán MB
 - Công ty Quản lý Quỹ Vietinbank

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

I. Khai mạc, báo cáo kiểm tra việc thực hiện quá trình triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và kiểm tra tư cách cổ đông, điều kiện tổ chức Đại hội; Giới thiệu Chủ tọa.

1. Ông Đinh Hữu Dũng - Trưởng phòng TCHC Công ty thay mặt Ban tổ chức khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Công ty thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả Kiểm tra thực hiện quá trình triệu tập Đại hội và kiểm tra tư cách cổ đông, các điều kiện tổ chức của Đại hội:
 - Tại ngày 18/02/2019, số cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương là: 465 cổ đông, số

hữu 8.600.000, cổ phần bằng 100% vốn Điều lệ của Công ty (Theo Báo cáo V050 /2019-CTB/VSD-ĐK ngày 20/02/2019 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam).

- Đến 17 giờ ngày 19/04/2019, có 115 cổ đông nắm giữ: 7.585.033 , cổ phần đạt: 88,20 % Vốn điều lệ của Công ty đã đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 theo Thông báo mời họp số 191/TB-HĐQT/HAPUMA ngày 02/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

- Đến 8h 30 phút ngày 20/04/2019, số cổ đông dự họp là: 90 cổ đông, đại diện cho: 7.534.467, cổ phần, sở hữu 87,60 % vốn Điều lệ Công ty.

Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật.

3. Giới thiệu Chủ toạ Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Trọng Tiểu - Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Trọng Nam - Ủy viên HĐQT - Tổng giám đốc Công ty
- Ông Phạm Mạnh Hà - Ủy viên HĐQT

4. Chủ toạ chỉ định Đoàn thư ký Đại hội gồm:

- Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Công ty
- Ông Đinh Hữu Dũng - TP TCHC Công ty

5. Chủ toạ giới thiệu Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Phạm Hồng Quân - Trưởng ban
- Bà Hoàng Thị Hường - Ủy viên
- Ông Nguyễn Mạnh Hưng - Ủy viên

Bằng phương pháp biểu quyết trực tiếp tại Đại hội thông qua **Thẻ biểu quyết**, 100% số cổ đông tham dự Đại hội đồng ý Ban kiểm phiếu Đại hội gồm 03 ông bà được giới thiệu ở trên.

6. Ông Nguyễn Trọng Tiểu thay mặt Chủ toạ đại hội thông qua chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

*** Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua.**

+ Chương trình Đại hội.

Với biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 100 % /tổng số cổ phần tham dự Đại hội: Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

+ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Với biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 100 % /tổng số cổ phần tham dự Đại hội: Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

Đến 8h50 phút ngày 20/04/2019, có thêm 02 cổ đông (Bao gồm cả cổ đông đã đăng ký và chưa đăng ký dự họp) đến dự họp. Tổng số cổ đông dự họp là: **92** cổ đông, đại diện cho: **7.540.884** cổ phần, sở hữu **87,68%** vốn Điều lệ Công ty.

II. NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI.

A - Về công tác thường niên và sửa đổi điều lệ Công ty

1. Trình bày nội dung các Báo cáo và Tờ trình.

1.1. Ông Nguyễn Trọng Nam - Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 (Báo cáo số 192/BC-HAPUMA ngày 02/04/2019).

1.2. Ông Phạm Mạnh Hà - Ủy viên HĐQT Công ty thay mặt HĐQT Công ty báo cáo tổng kết năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty (Báo cáo số 193/BC-HĐQT/HAPUMA ngày 02/04/2019).

1.3. Bà Dương Việt Nga - Trưởng ban kiểm soát báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018. (Báo cáo số 194/BC-BKS/HAPUMA ngày 02/04/2019).

1.4. Ông Phạm Mạnh Hà - Ủy viên HĐQT Công ty thay mặt HĐQT Công ty trình bày với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

+ Tờ trình số 195/TTr-HĐQT/ HAPUMA ngày 02/04/2019 về việc Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.

+ Tờ trình số 196/TTr-HĐQT/HAPUMA ngày 02/04/2019 về các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

+ Tờ trình số 197/ TTr-HĐQT/HAPUMA ngày 02/04/2019 về việc sửa đổi tên viết tắt của Công ty tại Điều lệ Công ty và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

2. Đại hội tiến hành thảo luận các Báo cáo và Tờ trình của HĐQT Công ty.

Các ý kiến thảo luận tại Đại hội: Các cổ đông nhất trí, không có ý kiến góp ý thêm.

3. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Tờ trình của Hội đồng quản trị.

3.1. Thông qua Báo cáo số 192/BC-HAPUMA.

- Cổ đông tán thành: 92 CĐ, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.

- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo về hoạt động SXKD năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 của Công ty đã được Đại hội thông qua.

3.2. Thông qua Báo cáo số 193/BC-HĐQT/HAPUMA.

- Cổ đông tán thành: 92 CĐ, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.

- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty đã được Đại hội thông qua.

3.3. Thông qua Báo cáo số 194/BC-BKS/HAPUMA.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2018 đã được Đại hội thông qua.

3.4. Tờ trình số 195 về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.

3.4.1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2018 của Công ty đã được Đại hội thông qua.

3.4.2. Thông qua Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 đã được ĐH thông qua.

3.5. Tờ trình số 196 về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.

3.5.1. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 của Công ty.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu cơ bản năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

3.5.2. Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 đã được Đại hội thông qua.

3.6. Tờ trình số 197 về việc thông qua nội dung thay đổi tên viết tắt của Công ty.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, nội dung sửa đổi tên viết tắt của Công ty tại Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã được Đại hội thông qua.

B - Về công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

1. Ông Nguyễn Trọng Tiểu - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày trước Đại hội Tờ trình số 198/TTr-HĐQT/HAPUMA ngày 02/4/2019 về công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ tại Đại hội.

2. Đại hội tiến hành thảo luận về Tờ trình số 198/TTr-HĐQT/HAPUMA.

Các ý kiến thảo luận tại Đại hội: Các cổ đông nhất trí và không đóng góp ý kiến gì thêm.

3. Thông qua Tờ trình số 198/TTr-HĐQT/HAPUMA

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % //tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, nội dung phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty đã được Đại hội thông qua.

III. CÔNG BỐ BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT.

Ông Phạm Hồng Quân, trưởng ban kiểm phiếu của Đại hội thay mặt Ban kiểm phiếu thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

12 nội dung thuộc chương trình làm việc của Đại hội đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành cao.

Không có ý kiến phản đối hay thắc mắc bất kỳ nào về Biên bản tổng hợp kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Ông Phạm Hồng Quân đã bàn giao Biên bản tổng hợp kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội và toàn bộ phiếu biểu quyết của nội dung biểu quyết thứ 12 thông qua Tờ trình số 198/TTr-HĐQT/HAPUMA cho Chủ tọa Đại hội. *(Biên bản tổng hợp kết quả kiểm phiếu biểu quyết và Phiếu biểu quyết kèm theo).*

IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI.

1. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy, thay mặt Đoàn Thư ký trình bày trước Đại hội Dự thảo Biên bản, Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 do Đoàn thư ký Đại hội lập.

2. Các ý kiến bổ sung.

Đồng ý với dự thảo và không có ý kiến khác.

3. Đại hội tiến hành biểu quyết:

3.1. Thông qua Biên bản Đại hội.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.
- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được thông qua.

3.2. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Cổ đông tán thành: 92 CD, nắm giữ: 7.540.884 ,CP , bằng 100 % CP tham dự Đại hội.

- Với số cổ phần biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ: 100 % /tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được Đại hội thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương đã thành công tốt đẹp và kết thúc hồi 11 giờ 15 phút ngày 20 tháng 04 năm 2019.

ĐOÀN THƯ KÝ

CHỦ TOA ĐẠI HỘI



Đinh Hữu Dũng Nguyễn Thị Thu Thủy



Phạm Mạnh Hà Nguyễn Trọng Tiếu Nguyễn Trọng Nam

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Đăng tải trên website của Công ty: <http://www.hpmc.com.vn>
- Lưu văn thư.
- Lưu thư ký Công ty.



Hải Dương, ngày 20 tháng 04 năm 2019

Số: 227/NQ-ĐHĐCĐ/HAPUMA

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương ngày 20 tháng 04 năm 2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG
QUYẾT NGHỊ



Điều 1: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các Báo cáo:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 số 192/BC-HAPUMA ngày 02/4/2019 của Tổng giám đốc Công ty.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2018 số 193/BC-HĐQT/HAPUMA ngày 02/4/2019.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2018 số 194/BC-BKS/HAPUMA ngày 02/4/2019.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán của Công ty từ trang 01 đến trang 53 được Công ty TNHH kiểm toán TTP kiểm toán và phát hành bởi thư số 61/BCKT-TC ngày 14/2/2019 và các chỉ tiêu chủ yếu cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018
1.	Tổng doanh thu	Đồng VN	600.000.000.000,0	840.178.425.234,0
2.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng VN	30.000.000.000,0	36.198.942.881,0
3.	Lợi nhuận sau thuế	Đồng VN	24.000.000.000,0	28.583.635.030,0
4.	Thù lao HĐQT, BKS	Đồng VN	800.000.000,0	800.000.000,0

Điều 3: Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018, cụ thể:

- | | |
|--|------------------------|
| 1. Chia cổ tức năm 2018 theo tỷ lệ 25%: | 21.500.000.000,0 đồng |
| Trong đó: - Đã tạm ứng năm 2018 tỷ lệ 15%: | 12.900.000.000, 0 đồng |
| - Chi tiếp năm 2019 tỷ lệ 10%: | 8.600.000.000, 0 đồng |
| 2. Trích quỹ thưởng Ban điều hành năm 2018 4%: | 1.143.000.000,0 đồng |
| 3. Lợi nhuận để lại chưa chia: | 5.940.635.030,0 đồng |

Điều 4: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

- | | |
|--|---------------------------|
| 1. Doanh thu thực hiện: | 500.000.000.000, đồng |
| 2. Lợi nhuận trước thuế: | 25.000.000.000, đồng |
| 3. Cổ tức chi trả: | 15% trên mệnh giá cổ phần |
| 4. Quỹ thưởng ban điều hành năm 2019: | 4% lợi nhuận sau thuế. |
| 5. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019: | 864.000.000, đồng |

Điều 5: Thông qua và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn ký Hợp đồng thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 với một trong hai công ty sau đây:

Công ty TNHH Kiểm toán TTP

Địa chỉ: Tầng 12 Tòa tháp Tây, tòa nhà Hancorp Plaza, Số 71, Trần Đăng Ninh, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội.

Hoặc: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điều 6: Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục sửa đổi tên viết tắt của Công ty từ HPMC sang HAPUMA tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty hiện hành.

Điều 7: Đồng ý và thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ Công ty theo nội dung Tờ trình số 198/TTr-HĐQT/HAPUMA ngày 02/04/2019 đính kèm Nghị Quyết này.

Điều 8: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi gửi:

- HĐQT, BKS, BGD; Các cổ đông
- Công bố trên website Công ty.
- Lưu Thư ký Công ty, phòng TCHC

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Trọng Tiêu

Số: 198 /TTr-HĐQT/HAPUMA

Hải Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

(Về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương giai đoạn 2017-2022 .

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty theo **Phương án phát hành đính kèm** tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến biểu quyết.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Các thành viên HĐQT. BKS
- Lưu TCHC, thư ký



Nguyễn Trọng Tiêu

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Kèm theo tờ trình số: 198/TTr-HĐQT/HAPUMA ngày 02/4/2019)

1. Căn cứ pháp lý cho việc phát hành cổ phiếu:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương giai đoạn 2017-2022.

2. Giới thiệu chung về tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương
- Địa chỉ: Số 37, đại lộ Hồ Chí Minh, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800287016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp đăng ký lần đầu ngày 24/03/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 09/06/2017.
- Điện thoại: (+84-220) 3853.594/ 3858.658 Fax: (+84-220) 3858.606
- Website: <http://www.hpmc.com.vn>
- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng (Tám mươi sáu tỷ đồng chẵn)
- Ngành nghề kinh doanh:

a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh trong các ngành nghề lĩnh vực chính là:

- Thiết kế, sản xuất, kinh doanh thiết bị thủy khí bao gồm: Máy bơm, máy nén, van, quạt các loại...vv...;
- Sản xuất các loại thiết bị nâng hạ và bốc xếp;
- Đúc, xử lý nhiệt và gia công, sửa chữa, lắp ráp, lắp đặt các sản phẩm, thiết bị cơ khí;
- Sản xuất cấu kiện kim loại; rèn; dập, ép, cán kim loại; luyện bột kim loại; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Sản xuất các sản phẩm từ cao su;
- Sản xuất kinh doanh các thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng;
- Thi công, lắp đặt công trình xây dựng, đường dây và trạm biến áp đến 500 kV;
- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi, trạm bơm cấp, thoát nước và xử lý nước thải;

- Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, kho bãi, nhà xưởng, nhà ở, tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế;
- Tổ chức các dịch vụ vận chuyển đường bộ (*trừ vận chuyển chuyên dụng*);
- Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật, các hoạt động thiết kế chuyên dụng;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật các mẫu vật liệu, các thông số (độ rung, ồn, nhiệt độ) máy móc, thiết bị; thử nghiệm đánh giá bơm, thiết bị thủy khí và các thiết bị khác;
- Thiết kế, thi công, lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, nước thải, hệ thống sưởi và điều hòa không khí, khí thải công nghiệp;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng, máy móc;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam;

b. Đầu tư thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông.

3. Tình hình hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 - 2021.

▪ Kết quả kinh doanh trong 03 năm gần nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1. Tổng tài sản	515.694,11	662.158,10	448.328,91
2. Vốn điều lệ	35.000,00	86.000,00	86.000,00
3. Doanh thu thuần	334.079,81	381.656,87	827.086,35
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	13.551,45	20.722,27	36.421,59
5. Lợi nhuận trước thuế	17.575,58	21.559,16	36.198,94
6. Lợi nhuận sau thuế	13.250,11	17.045,64	28.583,63
7. Cổ tức (% trên mệnh giá)	12%	20%	25%

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán các năm 2016, 2017, 2018)

▪ Kế hoạch kinh doanh năm 2019 - 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1. Vốn điều lệ	86.000,00	136.800,00	136.800,00
2. Doanh thu thuần	500.000,00	575.000,00	650.000,00

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
3. Lợi nhuận trước thuế	25.000,00	28.750,00	32.500,00
4. Lợi nhuận sau thuế	20.000,00	23.000,00	26.000,00
5. Cổ tức (% trên mệnh giá)	15%	15%	20%

4. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ

- Doanh thu năm 2018 tăng trưởng vượt bậc so với năm 2017 đạt 827 tỷ đồng, đạt 216% so với năm 2017. Trong khi đó, tại ngày 31/12/2018, số dư vốn vay ngân hàng của Công ty là 87 tỷ đồng, giảm gần 60 tỷ đồng so với số dư vốn vay ngân hàng tại 31/12/2017, tuy nhiên chi phí lãi vay sản xuất kinh doanh năm 2018 là: 7.345.205.944, đồng/ tổng chi phí phải trả cho vay vốn năm 2017: 3.838.483.313, đồng tăng gần 200% so với chi phí lãi vay năm 2017. Với mức tăng trưởng doanh thu hiện tại và mong muốn giảm áp lực và giảm mức độ phụ thuộc vào vốn vay ngân hàng, việc tăng vốn điều lệ để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty là cấp thiết;
- Việc tăng vốn điều lệ cũng góp phần nâng cao năng lực tài chính của Công ty trước các đối tác, bạn hàng, tăng cường vị thế và năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh, cho phép Công ty có thể tham gia đấu thầu các gói thầu lớn.
- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn cũng góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng với chi phí hợp lý trong các trường hợp cần thiết.
- Công ty cần nguồn vốn ổn định lâu dài để hoàn thiện một số hạng mục, công trình chưa hoàn thiện của Dự án: Nhà máy Chế Tạo Bơm Hải Dương đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương cấp phép đầu tư.
- Công ty dự kiến phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược là một trong các quỹ đầu tư tài chính có uy tín tại thị trường tài chính Việt Nam; có kinh nghiệm trong việc hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp trong nước với các đối tác và tiếp cận các nguồn vốn nước ngoài. Trong đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2017, MBCapital đã mua toàn bộ số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông chiến lược, và đã có sự hỗ trợ, tư vấn cho hoạt động quản trị, điều hành của Công ty. Đồng thời, Công ty hiện cũng đang có quan hệ hợp tác tốt với Ngân hàng Vietinbank thông qua các dịch vụ ngân hàng, tài chính. Để đa dạng và không lặp lại, Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty Quản lý Quỹ Vietinbank là cổ đông chiến lược của đợt phát hành này. Được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, Công ty khẳng định khi trở thành cổ đông chiến lược, Vietinbank capital sẽ giúp cho một số hoạt động kinh doanh của Công ty hiệu quả tốt hơn, thông qua các dịch vụ tài chính hiện hành và các đối tác, khách hàng của Vietinbank capital.

5. Phương án phát hành:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương xây dựng và đề xuất phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 86.000.000.000 đồng

- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 8.600.000 cổ phần
- Hình thức phát hành:
 - Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu;
 - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 136.800.000.000,0 đồng
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 13.680.000 cổ phần.
- Vốn điều lệ phát hành thêm: 50.800.000.000,0 đồng
- Số lượng cổ phần phát hành thêm: 5.080.000, cổ phần;

Trong đó:

- *Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn CSH: 1.720.000 cổ phần*
- *Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 3.360.000 cổ phần*
- Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược
- Chi tiết phương án phát hành:

✓ **Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu**

- Số lượng cổ phần phát hành: **1.720.000, cổ phần**
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Tỷ lệ thực hiện: **5:1** (cổ đông sở hữu 5 cổ phần được nhận 1 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu mà cổ đông hiện hữu nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu. Số cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu mà cổ đông A được nhận tính theo tỷ lệ thực hiện quyền là $(123 \times 1)/5 = 24,6$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông thực tế được nhận 24 cổ phiếu và 6.000 đồng bằng tiền mặt cho 0,6 cổ phiếu lẻ. Số cổ phiếu lẻ này sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Nguồn thực hiện: Thặng dư vốn cổ phần

✓ **Phát hành cổ phiếu riêng lẻ**

- Số lượng cổ phần phát hành: **3.360.000 cổ phần**
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng trong vòng **02 năm** kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành

- Mệnh giá phát hành: **10.000** đồng/cổ phần
- Giá phát hành: **19.000,0 (Mười chín ngàn)** đồng/cổ phần
- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông chiến lược.

Tiêu chí lựa chọn đối tác chiến lược: Cổ đông chiến lược là tổ chức đáp ứng các tiêu chí sau:

- Là nhà đầu tư tài chính có uy tín, đã khẳng định được thương hiệu trên thị trường tài chính Việt Nam;
- Có cam kết và chứng minh năng lực tài chính đảm bảo việc thanh toán số lượng cổ phần được chào bán;
- Có cam kết nắm giữ cổ phần được chào bán tối thiểu 02 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt chào bán.
- Có khả năng hỗ trợ Công ty về mặt quản trị, hoạch định chiến lược và kế hoạch tài chính...;

Căn cứ vào các tiêu chí nêu trên, cổ đông chiến lược được Hội đồng quản trị lựa chọn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là đơn vị sau:

STT	Tên cổ đông chiến lược	Địa chỉ	Lý do lựa chọn
1	Công ty Quản lý Quỹ Vietinbank (Vietinbank Capital)	Tầng 6, Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, Số 34, Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	<p>Vietinbank Capital là đơn vị quản lý quỹ đầu tiên tại thị trường tài chính Việt Nam, là đơn vị có vốn Điều lệ lớn nhất và hiệu quả đầu tư tốt nhất thị trường tài chính Việt Nam.</p> <p>Với truyền thống và xuất thân 100% vốn đầu tư là của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng đồng hành của Bơm Hải Dương trong nhiều năm phát triển. Vietinbank Capital là một trong số ít Công ty quản lý quỹ hoạt động có hiệu quả từ khi thành lập đến nay. Trong 5 năm gần đây, Công ty luôn nằm trong TOP 3 công ty quản lý quỹ có lợi nhuận cao nhất thị trường và luôn là đơn vị năng động, tiên phong trong việc phát triển sản phẩm mới. Công ty đã huy động thành công các nguồn vốn và nguồn lực từ các tổ chức/cá nhân nước ngoài để đầu tư, tham gia tích cực vào việc hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước.</p> <p>Vietinbank Capital đã có kế hoạch và đề xuất được tham gia đầu tư thông qua việc mua cổ phần cho cổ đông chiến lược và cam kết nắm giữ cổ phần trong thời gian tối thiểu là 02 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.</p>

- Xử lý số cổ phiếu từ chối mua:

* Số lượng cổ phiếu cổ đông chiến lược từ chối mua một phần hoặc toàn bộ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược nêu trên, với giá bán là **19.000 (Mười chín ngàn) đồng/cổ phần**, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

Việc phân phối số cổ phiếu cổ đông chiến lược từ chối mua cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

- *Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”*
- *Số cổ phiếu cổ đông chiến lược từ chối mua khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.*
- *Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.*

- Chào mua công khai:

Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần cổ đông chiến lược từ chối mua sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành:

Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện các Phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm nhưng không hạn chế phương án tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng hoặc hạn mức tín dụng...

▪ **Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:**

- Tổng số vốn dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu: **63.840.000.000, đồng** (Sáu mươi ba tỷ tám trăm bốn mươi triệu đồng);

- Phương án sử dụng vốn chi tiết: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau (**Tạm tính**):

Đơn vị tính: *Đồng VN*

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1. Bổ sung Vốn lưu động của Công ty	38.840.000.000,0	
2. Xây dựng Nhà điều hành và các công trình phụ trợ tại địa chỉ sản xuất số 02 - Đường Ngô Quyền - Phường Cẩm Thượng - Thành phố Hải Dương	25.000.000.000,0	
Tổng cộng	63.840.000.000,0	

- Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- Giá trị sổ sách:

➤ Tại thời điểm 31/12/2018

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\ &= \frac{138.093.749.224}{8.600.000 - 0} = 16.057 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

➤ Giá trị sổ sách pha loãng tại thời điểm phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu
Giả sử tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu, Giá trị nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty so với thời điểm 31/12/2018, giảm đi số lợi tức chia cổ tức đợt 2 của năm 2018 là 10% tương ứng giá trị 8,6 tỷ đồng. Do số lượng cổ phần tăng lên, giá trị sổ sách pha loãng trên một cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền được tính như sau:

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (pha loãng)} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\ &= \frac{(138.093.749.224,0 - 8.600.000.000,0)}{8.600.000 + 1.720.000} = 12.547,84 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

- Giá thị trường và giá pha loãng của cổ phiếu:

Vào thời điểm phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau (*không tính sự pha loãng do phát hành cổ phiếu riêng lẻ*):

$$P_{pl} = \frac{P_t + Pr_1 * I_1}{1 + I_1}$$

$$= \frac{30.205 + 0 * (1/5)}{1 + 1/5} = \frac{25.171}{1.2} = \text{đồng/cổ phần}$$

Trong đó:

- Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: 30.205 đồng/cổ phần (Giá giả định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, lấy tương đương giá trị bình quân gia quyền giá đóng cửa của các phiên giao dịch từ ngày 06/12/2018 đến ngày 27/03/2019);
- Pr1: 0 đồng/cổ phần (Giá phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ thặng dư vốn cổ phần);
- I1: 1/5 (Tỷ lệ tăng vốn trong trường hợp tăng vốn từ thặng dư vốn cổ phần).

Đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty được chào bán cho cổ đông chiến lược. Căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường, giá trị sổ sách, tính thanh khoản của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá cổ phiếu và đàm phán với nhà đầu tư chiến lược, HĐQT đề xuất giá phát hành cho cổ đông chiến lược là: 19.000, (Mười chín ngàn) đồng/cổ phần.

▪ **Các nội dung khác cần thực hiện sau Đại hội.**

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
2. Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
3. Thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc nêu trên.
5. Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

6. Hiệu chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, nội dung liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Tiêu

PHỤ LỤC I. CĂN CỨ XÁC ĐỊNH GIÁ PHÁT HÀNH

1. Nguyên tắc

Giá phát hành cổ phiếu riêng lẻ được tính toán căn cứ vào:

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu CTB tại thời điểm 31/12/2018: 16.057 đồng/cổ phần (xem Mục 5 của Phương án phát hành).
- Giá thị trường giả định của cổ phiếu CTB tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Trong khoảng thời gian từ 06/12/2018 đến 27/03/2019, biến động giá cổ phiếu CTB như sau:

Giá đóng cửa thấp nhất: 29.500 đồng/cổ phần

Giá đóng cửa cao nhất: 34.900 đồng/cổ phần

Giá đóng cửa bình quân gia quyền: 30.205 đồng/cổ phần

- Để xác định Giá thị trường giả định của cổ phiếu CTB tại ngày chốt danh sách cổ đông, Công ty sử dụng Giá đóng cửa bình quân.
- Giá thị trường giả định vừa nêu sẽ được sử dụng để tính Giá pha loãng sau phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu
- Để xác định Giá phát hành cổ phiếu riêng lẻ là phù hợp, Giá pha loãng sẽ được áp dụng một tỷ lệ chiết khấu để phản ánh việc cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng trong 02 năm sau thời điểm hoàn tất đợt phát hành.

2. Phương án cụ thể

- Giá trị sổ sách tại thời điểm gần nhất (31/12/2018) là: 16.057 đồng/cổ phần.

- Giá trị thị trường giả định:

Giá thị trường của cổ phiếu CTB trước khi phát hành được tính theo giá đóng cửa bình quân đơn giản. Trong khoảng thời gian từ 06/12/2018 đến 27/03/2019, giá đóng cửa bình quân gia quyền đơn giản của CTB là 30.205 đồng/cổ phần.

- Giá pha loãng sau phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu tính theo giá thị trường giả định (30.205 đồng/cổ phần) là 25.171 đồng/cổ phần (xem Mục 5 của Phương án phát hành).

- o Tỷ lệ chiết khấu áp dụng là 25% (xem căn cứ xác định tỷ lệ chiết khấu tại phần (*) dưới đây).

- o Do đó, giá pha loãng sau khi áp dụng mức chiết khấu 25% là **18.878,0 đồng/cổ phần.**

(*) Căn cứ xác định tỷ lệ chiết khấu

Cổ phần phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm nên mức giá phát hành cần áp dụng một tỷ lệ chiết khấu trên giá sau pha loãng để phản ánh hạn chế về tính thanh khoản này. Cơ sở để đưa ra mức chiết khấu là dựa vào mức chiết khấu áp dụng cho các trường hợp phát hành tương tự trên thị trường, bao gồm (i) mức chiết khấu áp dụng đối với giá chuyển đổi của Trái phiếu chuyển đổi, và (ii) mức chiết khấu áp dụng cho trường hợp phát hành cổ phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau:

(i) Việc phát hành trái phiếu chuyển đổi với thời gian chuyển đổi sau 1-3 năm kể từ thời điểm phát hành sẽ tương đương với việc phát hành cổ phần cho cổ đông chiến lược như sau:

- ✓ Thời hạn chuyển đổi: Là thời hạn sau đó trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu. Do vậy thời hạn chuyển đổi tương tự thời gian cổ phiếu riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng.
- ✓ Giá chuyển đổi: Là giá tại đó người sở hữu trái phiếu được mua cổ phiếu. Do vậy, giá chuyển đổi tương tự giá phát hành cho cổ phiếu riêng lẻ.

(ii) Thông kê một số giao dịch trái phiếu chuyển đổi đã thực hiện thành công:

TCPH	Hình thức phát hành	Ngày Phát hành	Kỳ hạn	Khối lượng phát hành	Phương pháp tính giá chuyển đổi
HAG	Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ	27/10/2009	1 năm	1.450 tỷ đồng	Được chiết khấu không quá 20% của bình quân giá đóng cửa 15 phiên giao dịch liên tiếp trước Ngày đăng ký cuối cùng để mua trái phiếu
HPG	Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ	30/11/2009	1 năm	1.120 tỷ đồng	Giá chuyển đổi là giá được chiết khấu không quá 20% của bình quân giá đóng cửa 15 ngày giao dịch liên tiếp trước Ngày đăng ký cuối cùng để mua trái phiếu.
HUT	Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ	24/09/2015	3 năm	500 tỷ đồng	Bằng 80% bình quân giá của 10 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày bắt đầu thực hiện chuyển đổi nhưng trong mọi trường hợp không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu. Trái chủ có quyền chuyển đổi một phần sau 1 năm nắm giữ.

(ii) Mức chiết khấu cho đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Ngân hàng TMCP Quân đội

TC PH	Hình thức phát hành	Thời gian Phát hành	Khối lượng phát hành	Hạn chế chuyển nhượng	Giá chào bán theo NQ ĐHĐCĐ	Giá chào bán thực tế	Giá thị trường
MBB	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	01/09/15 đến 18/09/15	3.906 tỷ đồng	01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành	Là giá thỏa thuận có chiết giảm, mức giảm tối đa 25% giá thị trường nhưng không thấp hơn mệnh giá cổ phần	Thấp nhất là 10.500 đồng/CP Cao nhất là: 11.655 đồng /CP Bình quân là 10.973 đồng/CP	Tại 01/09/15 là 14.400 đồng/CP Tại 18/09/15 là 14.900 đồng/CP

Do vậy, HĐQT đề xuất áp dụng mức chiết khấu 25% cho thời gian hạn chế chuyển nhượng 02 năm đối với cổ phần CTB phát hành riêng lẻ.

3. Tổng hợp các mức giá tham chiếu để xác định giá phát hành riêng lẻ

- Giá trị sổ sách cổ phiếu CTB tại 31/12/2018: **16.057 đồng/cổ phần;**
- Giá trị sổ sách cổ phiếu CTB tại thời điểm dự chốt danh sách thực hiện quyền là: **12.547,84 đồng/01 cổ phần**
- Giá pha loãng sau khi áp dụng chiết khấu 25% do hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 02 năm là **18.878,0 đồng /cổ phần;**

Sau khi đã đàm phán với nhà đầu tư chiến lược, HĐQT Công ty đề xuất mức giá phát hành cổ phiếu riêng lẻ là **19.000, (Mười chín ngàn) đồng/cổ phần.**

Số: 192/BC-HAPUMA

Hải Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
DỰ KIẾN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2019

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

1. Tình hình chung của năm 2018

a) Thuận lợi

Năm 2018 Công ty có nhiều thuận lợi trong sản xuất kinh doanh:

- Nền kinh tế đã có sự ổn định và phát triển.
- Thương hiệu của sản phẩm Bơm Hải Dương và uy tín của Công ty ngày càng được khẳng định, được khách hàng tin dùng.
- Sau thời gian đầu tư cả về nhà xưởng và thiết bị, công nghệ, Công ty có dây chuyền sản xuất khá đồng bộ, có năng lực đủ mạnh để đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Thái độ làm việc của người lao động Bơm Hải Dương đang dần thay đổi theo hướng chuyên nghiệp.
- Năm 2018, Công ty thực hiện được một số hợp đồng dự án có giá trị lớn làm an tâm cho người lao động về công việc và thu nhập.
- Đã có sự hợp tác với hãng bơm lớn trên thế giới - hãng Andritz từ đó tạo cơ hội phát triển thương hiệu của Bơm Hải Dương và nâng cao khả năng đáp ứng sản phẩm.
- Bên cạnh đó, Công ty luôn có sự chỉ đạo đúng đắn, kịp thời và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị trong quản lý, điều hành.

b) Khó khăn

- Năng lực sản xuất của HPMC vẫn chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chất lượng và tiến độ cung cấp.
- Quản trị của Công ty chưa theo kịp đòi hỏi trong thời kỳ kinh tế hội nhập thiếu nhân lực trình độ cao.
- Năng suất lao động chưa cao mặc dù đã có nhiều thay đổi.
- Các đối thủ cạnh tranh ngày càng mạnh về quy mô và chiều sâu. Sự đầu tư của nước ngoài cho Công ty thương mại ngày càng lớn để có thị phần, thị trường.

Mặc dù năm 2018 là năm có nhiều khó khăn, tuy nhiên, chúng ta có nhiều điều kiện thuận lợi. Đặc biệt là sự đoàn kết, tin tưởng của tập thể CBCNV, sự điều hành quyết liệt của Ban điều hành, chúng ta đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đề ra.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

a) Các chỉ tiêu chính về sản xuất kinh doanh năm 2018

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	KH năm 2018	Thực hiện năm 2018	% so sánh	
						KH 2018	TH 2017
1	Doanh thu	Tỷ đồng	385,42	600	840,18	140,03	217,99
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21,56	30	36,20	120,67	167,90
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,04	24	28,58	119,08	167,72
4	Lao động	Người	345	335	330	98,51	95,65
5	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/người/ tháng	8,77	9	9,8	108,89	111,74
6	Nộp ngân sách NN	Tỷ đồng	16,55	-	17,84	-	107,79

(Chi tiết các chỉ tiêu xin xem tại bản công khai tài chính đính kèm - Phụ lục 01)

b) Một số công việc nổi bật năm 2018

- Hoàn thành vượt mức kế hoạch về doanh thu.
- Đã thử nghiệm tại bể thử sản phẩm bơm có công suất 43.000m³/h, lắp đặt xong 10 tổ bơm trạm Yên Nghĩa.
- Đã trúng thầu gói thầu trạm bơm tiêu Đuan Hạ, đây là bơm đặc thù, lần đầu lắp đặt tại Việt Nam.
- Đổi mới tổ chức trong sản xuất: Thành lập xưởng Lắp ráp cơ điện.
- Đăng ký thành công thương hiệu HAPUMA.
- Tổ chức thành công hội nghị khách hàng tại Đà Nẵng.
- Hoàn thành đầu tư các thiết bị gia công CNC: Máy tiện đứng, máy doa ngang.

3. Đánh giá các hoạt động quản trị của Công ty

3.1. Công tác tổ chức nhân lực và đào tạo

- Công tác tổ chức năm 2018 được đánh giá là hiệu quả. Hoàn thành tốt khâu tổ chức nội bộ và các hoạt động của Công ty.

- Chủ động giải quyết nhiều vướng mắc, hỗ trợ pháp lý cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt các giải pháp phù hợp để đăng ký và bảo hộ được nhãn hiệu HAPUMA.

- Tuy nhiên còn một việc chưa đạt yêu cầu như công tác tuyển dụng nhân lực cho khối kinh doanh, thiết kế và công nhân cơ khí.

3.2. Công tác kinh doanh

- Công tác kinh doanh năm 2018 đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra.

- Doanh thu từ dự án đã hoàn thành vượt mức kế hoạch. Đây là kết quả của sự đầu tư đúng mức cho công tác thị trường, mở rộng các quan hệ cả trong và ngoài nước.

- Doanh thu phân khúc bơm công nghiệp không đạt cao nhưng ở phân khúc bơm sửa chữa đã tăng đáng kể.

- Năm 2018 bộ phận kinh doanh đã có hợp đồng từ khách hàng mới như dầu khí, khai thác quặng, sản xuất hoá chất.

- Năm 2018 ghi nhận sự cố gắng triển khai ở phân khúc ngành cấp nước, đặc biệt là nỗ lực bán hàng cho hãng bơm Andritz. Mặc dù doanh thu chưa cao nhưng đã tạo ấn tượng tốt về chất lượng của bơm này.

- Doanh thu từ sản xuất đúc cho khách hàng đạt 33,5/35 tỷ. Mặc dù chưa đạt như kỳ vọng là 35 tỷ nhưng đây vẫn là kết quả chấp nhận được để duy trì việc làm cho bộ phận đúc.

- Điểm ghi nhận trong khối kinh doanh là việc ký được hợp đồng trạm bơm Đoàn Hạ, Tây Mỗ, đây là 02 hợp đồng quan trọng mang lại giá trị về kinh tế và kinh nghiệm trong năng lực đáp ứng về ngành cấp nước và bơm đặc thù. Đặc biệt từ dự án Đoàn Hạ Công ty sẽ có năng lực để tham gia các trạm bơm tương tự.

- Sự hỗ trợ lẫn nhau giữa các nhóm và bộ phận hồ sơ đã giúp khối hoàn thành được số lượng hồ sơ thầu lớn như trong thời gian qua.

- Tuy nhiên vẫn còn nguyên tồn tại chưa khắc phục được là thiếu nhân lực cấp cao của khối này, ở cả cấp Công ty và cấp phòng.

3.3. Công tác kế hoạch, điều độ sản xuất

- Hiệu quả từ điều hành sản xuất là rất rõ nét, khối lượng công việc nhiều nhưng về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu.

- Công tác lập kế hoạch đã khai thác hiệu quả nguồn lực trong và ngoài Công ty.

- Khối lượng hàng đặt gia công bên ngoài đã tăng đáng kể, hỗ trợ cho sản xuất Công ty khi nguồn lực bị hạn chế.

- Sự phối hợp giữa Kế hoạch và các đơn vị là khá tốt, vì thế tiến độ đáp ứng kho kế hoạch đã có nhiều cải thiện.

- Công tác kho có nhiều cải tiến nhưng về quản trị kho theo hướng chuyên nghiệp vẫn chưa đạt yêu cầu.

- Công tác kiểm soát vật tư tại các xưởng và trong quá trình sản xuất đã và đang duy trì tốt, đặc biệt tại xưởng Đúc, công tác này được duy trì và ngày càng hoàn thiện, chính xác, kịp thời. Mặc dù năm 2018 công tác kế hoạch, điều độ đã có nhiều thay đổi nhưng tính bài bản, chuyên nghiệp vẫn chưa rõ rệt, chưa triển khai được phần mềm quản lý sản xuất vì thế hiệu quả điều hành vẫn chưa như kỳ vọng.

3.4. Công tác thiết kế công nghệ

- Quản lý công việc có nhiều tiến bộ, điều hành khá năng động vì thế tiến độ giải quyết công việc đã cải thiện khá nhiều.

- Chủ trương tạo nhóm trong công tác thiết kế công nghệ đã được triển khai, đã mang lại hiệu quả trong công tác đào tạo và hỗ trợ trong công việc.

- Công tác kiểm soát thiết kế đã có nhiều tiến bộ, làm hạn chế sai hỏng do thiết kế.

- Kỹ sư TKCN đã tham gia tốt trong công tác KHCN, công tác đề tài mang lại hiệu quả rất đáng kể.

- Ghi nhận sự tiến bộ trong đáp ứng sản xuất của phòng, tiến độ đã nhanh, số lượng công việc giải quyết nhiều hơn, ghi nhận sự hợp tác của phòng TKCN, NCPT trong tham gia khảo sát thị trường miền Nam.

- Về sản phẩm mới, phòng đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ thiết kế dây bom chân không.

- Tuy nhiên công tác TKCN vẫn còn nhiều tồn tại cần hoàn thiện:

- + Cần bổ sung số lượng kỹ lượng có chuyên ngành thủy khí.
- + Cần nâng cao nhận thức về công nghệ cơ khí, công nghệ vật liệu.
- + Cần bổ sung các kỹ năng mềm trong giao tiếp, làm việc nhóm

3.5. Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm

- Mặc dù Công ty chưa đáp ứng về nhân lực cho công tác nghiên cứu nhưng anh em bộ phận này đã giải quyết được một số việc quan trọng:

- + Tham gia tư vấn kỹ thuật trạm bơm Tây Mỗ.
- + Tham gia dự án Đoan Hạ, Yên Nghĩa là các dự án quan trọng.
- + Hoàn thành thiết kế catalog lô sản phẩm bơm cho nhiệt điện sông Hậu.
- + Cải tiến ổ trục bơm KUBOTA đáp ứng yêu cầu và chạy ổn định.

- Cùng với sự nỗ lực cá nhân, sự đầu tư của Công ty, bộ phận RD đã có thêm 01 thạc sỹ. Đây là nét mới của Công ty, khẳng định chủ trương lâu dài: Công ty coi con người là tài sản quý giá, Công ty luôn hỗ trợ, tạo điều kiện để tài sản này ngày càng có giá trị và bền vững.

- Ngoài ra công tác RD còn làm tốt trong công việc hỗ trợ các Chủ nhiệm đề tài đề đăng ký và triển khai các đề tài KHCN. Trong năm đã ký được đề tài đúc thép Duplex.

- Tuy nhiên còn một số nhiệm vụ phòng chưa giải quyết được:

- + Phòng còn thụ động trong việc thực hiện các mục tiêu.
- + Việc sử dụng phần mềm để tính toán, cải tiến bơm hiện còn chậm trong khi nhu cầu nhiều, gấp nhưng chưa khai thác hiệu quả phần mềm.
- + Chưa hoàn thiện, giải quyết xong các chương trình tiêu chuẩn hoá bơm ly tâm ngang, bơm ly tâm 2 phía, bơm chìm.

3.6. Công tác cơ điện

- Hoạt động theo nhóm ngày càng hiệu quả, đã có những điều chỉnh về nhân sự phù hợp để đảm bảo tính kế thừa, phát huy sức mạnh của tuổi trẻ.

- Hoàn thành nhiệm vụ đại tu máy doa ngang đạt chất lượng ổn định.

- Hoàn thiện lắp đặt cải tiến máy phay giường đưa vào hoạt động hiệu quả.

- Lắp đặt xong máy tiện CNC, máy doa ngang CNC kịp thời tháo gỡ tình trạng quá tải trong gia công cơ khí.

- Đáp ứng tốt công tác phục vụ sản xuất, đặc biệt anh em đã rất chủ động trong công việc tại xưởng Đúc.

- Trong 5 tháng cuối năm khi Cơ điện sáp nhập Lắp ráp thành xưởng Lắp ráp cơ điện, xưởng đã có nhiều chuyển biến tích cực và hiệu quả.

- Tồn tại của Cơ điện là công tác giám sát việc sử dụng và bảo quản của các cá nhân, đơn vị có thiết bị. Sự chuyên nghiệp của Cơ điện vẫn cần cải thiện hơn ở tác phong làm việc, sự tận tụy khi sửa chữa thiết bị, ý thức vệ sinh công nghiệp.

3.7. Công tác quản lý chất lượng

- Năm 2018 là năm của sự kiểm soát, bộ phận này có nhiều đổi mới để thực hiện chủ trương này. Đã kiểm tra chặt hơn ở mọi khâu trong sản xuất. Trong năm đã đánh giá nhiều đợt sản phẩm xuất xưởng và mang lại hiệu quả trong việc hoàn thiện thiết kế, nâng cao thẩm mỹ cho sản phẩm.

- Công ty đã tăng cường nhân lực cho bộ phận này để khẳng định mục tiêu: Luôn quan tâm chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng là phương tiện hỗ trợ kiểm soát và nâng cao chất lượng quản trị, chất lượng sản phẩm.

- Mục tiêu để sản phẩm đúc đạt chất lượng như sản phẩm đúc như hàng xuất khẩu đang dần hiện hữu, việc kiểm soát chặt ở mọi khâu trong sản xuất cần hoàn thiện hơn nữa sẽ là yếu tố tạo nên chất lượng và sự ổn định trong sản xuất.

3.8. Công tác tài chính kế toán

- Công việc thuộc chuyên môn của phòng được duy trì và đảm bảo tin cậy. Tuy nhiên, công việc ngày càng nhiều, vì thế việc kiểm soát của phòng bắt đầu bị chậm và thiếu đồng bộ, quản lý tại các chi nhánh chưa kịp thời.

- Việc thu hồi công nợ khó đòi chưa đạt như kế hoạch.

3.9. Công tác đầu tư

- Năm 2018 Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư thiết bị gia công cơ khí và chuẩn bị thi công nhà văn phòng Công ty.

- Danh mục các thiết bị đã đầu tư:

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Đặc tính	Nguyên giá
1	Máy tiện CNC	01	KT8500x6500	4.998.730.410
2	Máy doa ngang CNC	01	KT18000x2000	7.236.994.933
3	Máy phay giường	01	KT7500x1200	446.060.000

Các thiết bị trên hiện nay đã và đang vận hành tốt và mang lại hiệu quả cho sản xuất.

3.10. Khối sản xuất

- Công việc luôn đủ cho tất cả các xưởng, thậm chí luôn quá tải ở cơ khí.

- Công tác quản lý, điều hành ở các xưởng luôn được quan tâm, chú trọng đào tạo để không ngừng hoàn thiện.

- Trong năm đã thành công trong việc cơ cấu lại xưởng Cơ khí và thành lập xưởng Lắp ráp cơ điện trong những tháng cuối năm, hiệu quả điều hành ở Cơ khí là rất rõ nét, góp phần không nhỏ vào hoàn thành các hợp đồng gấp của khách hàng.

- Xưởng Lắp ráp cơ điện ngày càng khẳng định chủ trương chuyên môn hoá khâu lắp ráp và sự hỗ trợ hiệu quả từ lực lượng cơ điện với lắp ráp.

- Xưởng Đúc ngày càng hoàn thiện trong tổ chức, điều hành và các giải pháp sử dụng tiết kiệm vật tư.

- Sự ổn định doanh thu từ sản phẩm xuất khẩu đã đem lại sự ổn định về việc làm, giúp nâng cao tay nghề và sự chuyên nghiệp trong giao tiếp, hợp tác với đối tác nước ngoài.

- Trong năm 2018, việc cải tiến các lò nấu đã mang lại hiệu quả trong việc giảm tiêu hao điện/kg sản phẩm. Đồng thời đã có đầu tư kịp thời cho khâu chế tạo mẫu để giảm thời gian chế tạo mẫu, nâng cao độ chính xác và chất lượng sản phẩm đúc.

- Chất lượng sản phẩm thực sự đã có chuyển biến tích cực nhờ chủ trương duy trì kỷ cương công nghệ và giải pháp làm việc theo nhóm.

- Đặc biệt là giải pháp khai thác hiệu quả các máy CNC đã đầu tư, bằng các đồ gá chuyên dùng, hầu hết các chi tiết tiêu chuẩn của bơm đã được tăng năng suất và chất lượng.

3.11. Công tác sáng kiến cải tiến

- Năm 2018 Công ty có 82 giải pháp sáng kiến hợp lý hoá sản xuất, 01 giải pháp tiết kiệm vật tư, 24 giải pháp là thiết kế và chế tạo sản phẩm mới, 15 sản phẩm được cải tiến sửa chữa.

- Tổng số tiền thưởng cho sáng kiến cải tiến trong năm là 208,6 triệu đồng.

3.12. Các công tác khác

- Công tác bảo vệ đã duy trì tốt, đặc biệt trong công tác kiểm soát vật tư ra vào và ngăn chặn kẻ gian lấy cắp vật tư của Công ty.

- Công tác an toàn vệ sinh lao động: Vẫn duy trì thường xuyên, Ban an toàn đã làm tốt công tác kiểm tra, đánh giá, tuy nhiên việc khắc phục và xử lý còn chậm.

- Hoạt động đoàn thể, xã hội được duy trì và hoạt động thiết thực, không hình thức vì thế đã góp phần ổn định đời sống tinh thần của CBCNV cũng như đưa dấu ấn tốt đẹp của người lao động Công ty về việc làm thiện nguyện đến vùng xa xôi tại tỉnh Hà Giang.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2019 VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Kế hoạch năm 2019

- Với mục tiêu:

+ Tiếp tục cơ cấu lại tổ chức và phương pháp quản trị, ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ tối đa trong điều hành sản xuất, đẩy mạnh mô hình hoạt động nhóm theo hướng chuyên nghiệp, tăng cường công tác kiểm soát để nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Mở rộng hợp tác để xúc tiến thị trường, tạo lập dòng sản phẩm chất lượng có tính cạnh tranh và thương hiệu, nâng tầm đáp ứng nhu cầu khách hàng của HAPUMA.

Công ty đưa ra một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cho năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019
1	Doanh thu	Tỷ đồng	500
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25
3	Thu nhập bình quân người lao động	%	Tăng 3% ÷ 5% so với 2018
4	Số lao động bình quân	Người	350

2. Những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện.

a) Nhiệm vụ trọng tâm của Công ty trong năm 2019 là:

1. Bộ phận kinh doanh phải nỗ lực ngay từ những ngày đầu năm để triển khai thị trường, tìm kiếm việc làm để đạt được chỉ tiêu doanh thu đã đưa ra.
2. Hoàn thành cơ bản hợp đồng cung cấp, lắp đặt thiết bị trạm bơm Đoan Hạ để từ đó triển khai bơm mô hình 4000 m³/h.
3. Tập trung giải quyết dứt điểm các công việc về vận hành thiết bị bơm của trạm Yên Nghĩa, trạm Tây Mỗ.
4. Nâng cao hiệu quả của công tác lập và điều hành kế hoạch sản xuất của phòng Kế hoạch và các bộ phận liên quan.
5. Tập trung và thường xuyên có kế hoạch khả thi cho công tác tuyển dụng nhân lực Ban điều hành, kỹ sư, cử nhân chuyên môn kỹ thuật, kinh tế, công nhân kỹ thuật.
6. Tập trung hoàn thiện các thủ tục của hệ thống QLCL cho ngắn gọn, đồng bộ, dễ triển khai, kiểm soát và có hiệu quả. Tăng cường kiểm soát hàng đặt ngoài gia công.
7. Xúc tiến các hoạt động quảng bá thương hiệu HAPUMA, hoàn thiện chương trình nhận diện thương hiệu HAPUMA đến mọi khách hàng.
8. Lập kế hoạch xúc tiến mạnh mẽ vào thị trường miền nam, tăng cường kỹ thuật hỗ trợ tư vấn và nghiên cứu sản phẩm mới phù hợp, giá cạnh tranh.
9. Thực hiện được kế hoạch triển khai công tác thị trường vào phân khúc công nghiệp, đặc biệt cho các nhà máy nhiệt điện, cấp nước, hoá chất, dầu khí...
10. Hoàn thành cơ bản các nội dung công việc của nhiệm vụ đề tài thép Duplex, có sản phẩm lắp vào dây chuyền để thử nghiệm.
11. Tiếp tục triển khai chương trình làm chủ công nghệ gia công trên máy CNC, đặc biệt là trên máy doa ngang.
12. Thúc đẩy hợp tác với Andritz để tạo ra sản phẩm có thương hiệu, chất lượng và giá cả cạnh tranh trong ngành cấp thoát nước.
13. Triển khai bằng được hệ thống quản lý EPDM ở khâu thiết kế và quản lý kỹ thuật.
14. Tổ chức quản lý, điều hành xây dựng nhà văn phòng hoàn thành vào tháng 1/2020.
15. Tăng cường hợp tác, tạo hệ thống các nhà cung cấp, đối tác phụ trợ cho công ty nhằm ổn định và nâng cao hiệu quả trong cung cấp vật tư và sản xuất phụ trợ.

b) Các giải pháp thực hiện như sau:

+ Đối với khối phòng ban gián tiếp:

- Người lao động cần có thái độ làm việc nghiêm túc, tận tình, hợp tác. Phòng TCHC kết hợp với đơn vị trường rà soát đánh giá tất cả các vị trí công việc để xem xét ngoài chuyên môn nghiệp vụ, đó là thái độ làm việc, đây là thước đo quan trọng để đánh giá chất lượng, hiệu quả làm việc.
- Khuyến khích khoán việc cho mọi người để người lao động có thu nhập xứng đáng với công việc được giao và mức độ hoàn thành.
- Mọi người cần có file mềm quản lý công việc để ghi chép và lưu trữ.
- Phương thức trao đổi, truyền tải thông tin qua email, hạn chế sử dụng giấy tờ.
- Lập kế hoạch trao đổi giữa các phòng ban, xưởng khi xử lý công việc.

- Tận dụng triệt để thời gian làm việc, giải quyết dứt điểm công việc trong ngày, làm thêm giờ để đáp ứng tiến độ công việc.

+ Đối với khối sản xuất:

- Cần thiết có sự chủ động, tính tự quyết trong điều hành bên cạnh sự tuân thủ trong công tác sản xuất. Nếu không tuân thủ thì hệ lụy là rất lớn, nhưng nhờ sự chủ động, tính tự quyết, công việc ở xưởng mới trôi chảy, hiệu quả.

- Làm việc theo nhóm là chủ trương lớn của Công ty trong năm 2019. Các đơn vị cần có tiêu chí cụ thể đánh giá để phát hiện, khen thưởng và nhân rộng các cá nhân và nhóm làm việc hiệu quả. Các tiêu chí đó là đoàn kết, giúp đỡ đào tạo lẫn nhau để công việc đạt chất lượng.

- Tác phong làm việc chuyên nghiệp là mục tiêu Công ty hướng tới trong xây dựng văn hoá ở công ty.

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Trên đây là báo cáo tổng kết các hoạt động của Công ty trong năm 2018 cũng như dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2019 và một số biện pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch. Ban điều hành kính trình Đại hội.

Kính thưa Đại hội!

Chúng ta hoàn thành vượt mức mục tiêu kinh doanh năm 2018 nhờ sự cố gắng của cả tập thể người lao động, sự chỉ đạo điều hành đúng đắn từ Hội đồng quản trị và cả sự tin tưởng của Quý cổ đông khi bỏ vốn đầu tư vào Công ty. Ban điều hành tin tưởng bằng sự đoàn kết, nỗ lực của mình, và đặc biệt sự chia sẻ từ các quý cổ đông, HAPUMA sẽ hoàn thành các kế hoạch đã đề ra trong năm 2019.

Xin kính chúc các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc!

Chúc Đại hội thành công!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký Công ty, TCHC



Nguyễn Trọng Nam

HAPUMA

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG

Số 37 - Đại lộ Hồ Chí Minh - Phường Nguyễn Trãi - Thành phố Hải Dương

Điện thoại: 0220.3853496; 3844876

- Fax: 0220.3858606

Email: info@hapuma.com

- Website: www.hpmc.com.vn

Phu lục số 01

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2018

(Kèm theo báo cáo số: 199/BC-HAPUMA ngày 02/4/2019)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 171/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài Chính)

Tên doanh nghiệp: Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương

Mã số kinh doanh/thuế: 0800287016

DVT: Đồng VN

Số TT	Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu kỳ 01/01/2018	Số cuối kỳ 31/12/2018
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100-BCĐKT	587.361.099.707	377.569.471.575
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	37.703.358.017	47.009.064.948
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	0	43.185.000.000
3	Các khoản phải thu	130-BCĐKT	401.703.310.097	174.216.678.302
	<i>Trong đó: Nợ phải thu khó đòi</i>	<i>137-BCĐKT</i>	<i>(15.180.291.038)</i>	<i>(11.858.444.928)</i>
4	Hàng tồn kho	140-BCĐKT	143.517.317.825	110.083.108.097
5	Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	4.437.113.768	3.075.620.228
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200-BCĐKT	74.797.000.346	70.759.442.546
1	Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	9.393.867.145	6.534.225.000
2	Tài sản cố định	220-BCĐKT	61.022.404.711	54.123.865.181
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>221-BCĐKT</i>	<i>59.631.653.123</i>	<i>52.807.207.854</i>
	<i>Tài sản cố định thuê tài chính</i>	<i>224-BCĐKT</i>		
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>227-BCĐKT</i>	<i>1.390.751.588</i>	<i>1.316.657.327</i>
3	Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	0	0
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	240-BCĐKT	1.466.733.457	1.555.111.732
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT		1.000.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	2.913.995.033	7.546.240.633
III	NỢ PHẢI TRẢ	300-BCĐKT	521.373.235.859	310.243.232.467
1	Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	310.050.509.738	284.887.915.218
	<i>Trong đó: Nợ quá hạn</i>			
2	Nợ dài hạn	320-BCĐKT	211.322.726.121	25.355.317.249
IV	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400-BCĐKT	140.784.864.194	138.085.681.654
1	Vốn của chủ sở hữu	410-BCĐKT	141.142.364.194	138.093.749.224
	<i>Trong đó: Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>411-BCĐKT</i>	<i>86.000.000.000</i>	<i>86.000.000.000</i>
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>412-BCĐKT</i>	<i>18.583.000.000</i>	<i>18.583.000.000</i>
	<i>Chênh lệch tỷ giá hối đoái</i>	<i>416-BCĐKT</i>		
	<i>Quỹ đầu tư phát triển SX</i>	<i>417-BCĐKT</i>	<i>9.182.797.985</i>	<i>9.182.797.985</i>
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>420-BCĐKT</i>	<i>27.376.566.209</i>	<i>24.327.951.239</i>
2	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	420-BCĐKT	(357.500.000)	(8.067.570)



<u>V</u>	<u>KẾT QUẢ KINH DOANH</u>	<u>ĐV tính: Đồng</u>	<u>Năm 2017</u>	<u>Năm 2018</u>
1	Tổng thu nhập		385.418.678.200	840.178.425.234
	<i>Doanh thu thuần về bán hàng CC dịch vụ</i>	<i>10- BCKQKD</i>	<i>381.656.874.834</i>	<i>827.086.355.781</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>21- BCKQKD</i>	<i>2.823.921.457</i>	<i>13.069.828.553</i>
	<i>Thu nhập khác</i>	<i>31- BCKQKD</i>	<i>937.881.909</i>	<i>22.240.900</i>
2	Tổng chi phí		363.859.513.822	803.979.482.353
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	50- BCKQKD	21.559.164.378	36.198.942.881
4	Thuế TNDN phải nộp	51- BCKQKD	4.513.515.809	7.615.307.851
5	Thuế thu nhập hoãn lại	52- BCKQKD	0	0
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN (3-4-5)	60- BCKQKD	17.045.648.569	28.583.635.030
<u>VI</u>	<u>CÁC CHỈ TIÊU KHÁC</u>	<u>ĐV tính</u>	<u>Năm 2017</u>	<u>Năm 2018</u>
1	Tổng số phát sinh phải nộp NSNN	Đồng	12 088 097 606	12 088 097 606
2	Tổng số tiền đã nộp NSNN	Đồng	16 678 213 618	16 678 213 618
3	Tổng quỹ lương	Đồng	39 920 000 000	41 583 469 800
4	Số lao động bình quân trong kỳ	Người	345	330
5	Thu nhập BQ người lao động	(Đồng/người/tháng)	8.771.958	9.800.000
6	Lợi nhuận trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	(%)	15,27%	26,21%

Hải Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2019

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA DN
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trọng Nam



Số: 193 /BC-HĐQT/HAPUMA

Hải Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHO NĂM TÀI CHÍNH 2018
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương đương nhiệm có 05 thành viên gồm các ông bà sau:

1. Ông Nguyễn Trọng Tiểu - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Ông Phạm Mạnh Hà - Ủy viên
3. Ông Phạm Tuấn Anh - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Trọng Nam - Ủy viên - Tổng giám đốc
5. Bà Bùi Thị Lệ Thủy - Ủy viên - Giám đốc tài chính - KTT

Hội đồng quản trị Công ty xin được báo cáo kết quả hoạt động của năm 2018. Cụ thể như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM CHUNG.

Năm 2018 là năm nhiều khó khăn nhưng cũng nhiều thuận lợi với Bơm Hải Dương, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá:

. Thuận lợi:

- Nguồn vốn đầu tư được khơi thông, các dự án liên quan trạm bơm đã có vốn thực hiện. Nền kinh tế đất nước ổn định, tăng trưởng GDP đạt mức cao.
- Thương hiệu và uy tín Công ty đã và đang được khẳng định, cùng với việc sản xuất, triển khai các dịch vụ trực tiếp là yếu tố cơ bản cạnh tranh với các Nhà cung cấp có yếu tố nước ngoài và các Công ty thương mại tại thị trường Việt Nam.
- Nội lực được nâng cao và hoàn thiện hơn sau cả quá trình đầu tư thiết bị máy móc từ năm 2012 và đặc biệt sau thực hiện hoàn thiện Dự án khoa học công nghệ giai đoạn 2013-2017.

. Khó khăn:

- Yếu tố nhân sự vẫn là điểm khó, thiếu của Công ty trong năm 2018.
- Yếu tố cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ và quyết liệt từ các công ty thương mại và sự xuất hiện ngày càng nhiều các hãng bơm nổi tiếng vào Việt Nam
- Công tác quản trị, quản lý theo hướng chuyên nghiệp chưa được triển khai đồng bộ và tích cực.

Đây là những yếu tố khó khăn cho công tác thị trường, tiêu thụ, sản xuất và tăng trưởng, hiệu quả Công ty.



(Handwritten signature)

Tuy nhiên nhờ sự sát sao của Hội đồng quản trị, sự năng động trong điều hành của Ban Giám đốc Công ty và sự cố gắng của tập thể người lao động, Công ty đã xuất sắc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

B. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM.

I. Thực hiện trách nhiệm quyền hạn theo Điều lệ.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền hạn là cơ quan quản lý và chỉ đạo Công ty, giám sát mọi hoạt động của Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, đảm bảo đúng theo quy định tại Điều 25 - Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Điều 149 - Luật Doanh nghiệp năm 2014.

- Đã quyết định các kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và tài chính trong năm. Xác định đúng các mục tiêu hoạt động trên cơ sở mục tiêu sản xuất kinh doanh của năm, phù hợp mục tiêu chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty.

- Giám sát và quản lý bộ máy tổ chức, điều hành Công ty có hiệu quả, đạt và hoàn thành các chỉ tiêu SXKD đã được giao, hoạt động đúng nguyên tắc quản trị, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như tuân thủ các quy định của pháp luật trong điều kiện nhiều khó khăn.

II. Kết quả thực hiện theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh TH/KH (%)
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	600,00	840,17	140,02%
2.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,00	36,19	130,63 %
3.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24,00	28,58	119,08 %

(Số liệu trên trích từ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH kiểm toán TTP thực hiện kiểm toán và công bố tại Thư kiểm toán số 61/BCKT-TC ngày 14/2/2019)

2. Kết quả khác:

+ Cơ bản hoàn thành dự án trạm bơm tiêu Yên Nghĩa, đây là công việc trọng điểm trong giai đoạn năm 2017-2018.

+ Hội đồng quản trị Công ty sát sao chỉ đạo Ban điều hành trong công tác thực hiện sản xuất kinh doanh, trong năm 2018 có sự tăng trưởng mạnh về doanh thu và lợi nhuận do Công ty đã tham gia thực hiện một số dự án lớn, có yêu cầu cao về kỹ thuật như dự án cấp nước Tây Mỗ, thay thế và sửa chữa các thiết bị khai thác khu vực mỏ, khai thác khoáng sản; Đề tham gia và thực hiện tốt các Hợp đồng, dự án này, Công ty đã rất nỗ lực, huy động nội lực về nguồn vốn, kỹ thuật và nhiều cố gắng của các cá nhân tham gia dự án. Hội đồng quản trị Công ty xin được nói lời cảm ơn với tập thể người lao động Công ty cho kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

28
IG
PH
AC
DU
3-T

+ Tài sản, nguồn vốn, cổ đông, giá trị cổ phần.

STT	Các chỉ tiêu	ĐV tính	Thời điểm 01/01/2018	Thời điểm 31/12/2018	Ghi chú
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	662.158,10	448.328,91	
2	Tổng vốn chủ sở hữu	“	141.142,36	138.093,74	
3	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	“	86.000,00	86.000,00	
4	Số lượng CP lưu hành	Cổ phần	8.600.000	8.600.000	
5	Giá sổ sách 01 cổ phần	Đồng	16.411,90	16.057,41	

+ Năm 2018, với sự nỗ lực của Ban điều hành, hết tháng 4/2018 Hội đồng quản trị Công ty đã chi trả toàn bộ 20% cổ tức cho năm tài chính 2017 và ngày 28/12/2018 đã thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức năm 2018 với mức 15% (mức phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018). Tổng tiền cổ tức đã chi trả cho 02 niên độ trong năm 2018 tương ứng 35% và giá trị tuyệt đối là 30,1 tỷ đồng. Việc tạm ứng cổ tức năm 2018 ngay trong niên độ cũng làm giảm giá trị cổ phiếu trên sổ sách tại ngày 31/12/2018.

III. Một số kết quả khác.

Kính thưa Đại hội!

Thưa các quý vị cổ đông!

Cùng với sự nỗ lực cố gắng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty tiến hành tham gia xây dựng dự toán, hoàn thiện thiết kế để hoàn thiện tiếp các hạng mục còn lại của **dự án Xây dựng Nhà máy Chế Tạo Bơm**, phân đầu đến năm 2020, Công ty cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương có cơ sở mới đồng bộ với hệ thống Nhà xưởng, văn phòng làm việc khang trang, tạo điều kiện và môi trường làm việc tốt hơn cho người lao động.

Với chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị đã quy định tại Điều lệ, vừa qua Hội đồng quản trị đã phê duyệt đầu tư hạng mục xây dựng công trình “Nhà điều hành và các hạng mục phụ trợ” với tổng mức dự toán phê duyệt là: **31.298.485.000, đồng**. Công trình đã được khởi công ngay từ những ngày đầu năm 2019 dưới sự giám sát kỹ càng của Ban quản lý dự án và người lao động công ty.

Cùng với việc đầu tư tạo môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động, Hội đồng quản trị Công ty cũng đã chỉ đạo và thống nhất chủ trương hợp tác với đối tác nước ngoài, hãng Bơm có uy tín và được chọn lựa hợp tác của Công ty là tập đoàn Andritz, nhà sản xuất và cung cấp sản phẩm cho các trạm bơm Yên Nghĩa, Tây Mỗ và Đoàn Hạ, do Công ty là Nhà thầu thực hiện.

Hội đồng quản trị thực sự hy vọng với kết quả hợp tác này sẽ làm thay đổi năng lực đáp ứng yêu cầu của khách hàng của Bơm Hải Dương, mỗi yêu cầu khắt khe của sản phẩm tiêu chuẩn ra thị trường khi hợp tác sẽ là một định dạng, thước đo để thay đổi các thói quen, kỹ lưỡng trong kỹ thuật đối với các công đoạn thiết kế, sản xuất sản phẩm của Công ty. Và sự hợp tác này thành công chắc chắn sẽ đem lại dòng sản phẩm sản xuất trong nước đủ tiêu chuẩn Châu Âu, với giá thành cạnh tranh nội địa, sẽ là thế mạnh cho thị trường và sản phẩm của Công ty trong giai đoạn tới.

DI
TY
IN
BOR
NG
HAT

Năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá là một năm nhiều vất vả với Ban điều hành và Hội đồng quản trị Công ty, nhưng cũng đã mang lại một số thành công nhất định đáng ghi nhận cho sự trưởng thành và phát triển của Bơm Hải Dương. Hội đồng quản trị Công ty xin được báo cáo tới các quý vị cổ đông tại Đại hội ngày hôm nay.

IV. Hạn chế cần khắc phục.

Tuy có rất nhiều cố gắng, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao kết quả của năm 2018, tuy nhiên Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ ra một số tồn tại về công tác quản trị hệ thống của Công ty, đây là yếu tố đảm bảo sự phát triển bền vững và hiệu quả.

+ Đó vẫn là tình trạng thiếu nhân lực quản lý cao cấp, thiếu một số vị trí trọng yếu như Giám đốc Kinh doanh Thị trường, nhân lực chất lượng cao của khối kỹ thuật. Đây là hai khu vực và các vị trí then chốt để khẳng định sự yếu mạnh của một doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh.

+ Công tác thiết kế chế tạo sản phẩm kỹ thuật cao cần nâng cao hơn nữa về chất lượng và tiến độ. Đảm bảo đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của sản phẩm, thị trường.

+ Hệ thống quản trị nội bộ cần nâng cao và hoàn thiện công tác quản trị, quản lý theo dòng, tránh chồng chéo, lặp lại, đồng thời đảm bảo tất cả các nghiệp vụ, phân hành công việc thực hiện, khâu sản xuất cần được kiểm soát, giám sát hệ thống.

C. KẾT LUẬN.

Năm 2018, Công ty chúng ta đã hoàn thành một năm với ba lợi ích hài hòa; Giá trị cổ phần của các cổ đông được đảm bảo; Giá trị phát triển bền vững của Công ty được khẳng định đồng thời mỗi người lao động của Bơm Hải Dương cũng rất bằng lòng với thu nhập được hưởng trong năm 2018.

Với tất cả những yếu tố hiện hữu, Tôi tin tưởng rằng Công ty cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương luôn vượt qua tất cả các khó khăn, trở ngại, sẽ hoàn thành tất cả các kế hoạch phù hợp đề ra và luôn luôn đảm bảo hài hòa ba lợi ích: Cổ đông - Công ty - Người Lao động, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện và bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trọng Tiêu

Nơi nhận:

- Các cổ đông tham dự Đại hội.
- Lưu TCHC, thư ký Công ty.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TTP
TTP AUDITTING LIMITED COMPANY

Số : 61/BCKT-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chế tạo Bơm Hai Dương

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán TTP đã kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty Cổ phần Chế tạo bơm Hai Dương được lập ngày 14/02/2019 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 được trình bày từ trang 07 đến trang 53 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro cơ sở sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính đã trung thực, hợp lý nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp là cơ sở ý kiến của chúng tôi.

87016
G TY
PHẦN
AO BƠI
DƯƠNG
G-T.H.A

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 37, Đại lộ Hồ Chí Minh, P Nguyễn Trãi, TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương.

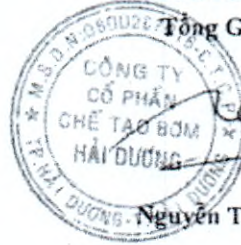
Cam kết khác

Ban Tổng giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ Công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC, ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Hải Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2019

TM Ban Tổng Giám Đốc

Tổng Giám đốc



Nguyễn Trọng Nam

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50



**BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty;
- Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP;
- Tình hình thực tế hoạt động của Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương năm 2018.

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018

1.1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2018, thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Chế tạo Bơm Hải Dương, Ban kiểm soát đã hợp, kiểm soát hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông giao.
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán tài chính và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo 6 tháng và Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP.

1.2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Thù lao Ban kiểm soát đã nhận được trong năm 2018 là 144 triệu đồng, trong đó Trưởng ban: 6.000.000 đồng/tháng; các thành viên: 3.000.000 đồng/người/tháng. Ngoài ra, Ban kiểm soát còn được thanh toán các khoản chi phí hoạt động và nhận được các lợi ích khác theo quy định hiện hành của Công ty.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

2.1. Tình hình hoạt động của Công ty:

Tiếp nối thành công những năm trước, năm 2018 Công ty tiếp tục gặt hái được những thành quả nhất định, nổi bật là các kết quả sau:

- Hợp tác với hãng Andritz - thương hiệu Bơm lớn trên thế giới.



- Tổ chức thành công Hội nghị khách hàng, đăng ký tên thương hiệu mới HAPUMA.
- Đầu tư máy móc thiết bị phục vụ chế tạo bơm cỡ lớn, phê duyệt xong các thủ tục xây dựng Nhà điều hành văn phòng và các hạng mục phụ trợ.
- Thiết kế, chế tạo sản phẩm mới bơm chân không; bơm công 200m³/h; triển khai đề tài thép Duplex,...
- Hoàn tất công tác thử nghiệm bơm Trạm Yên Nghĩa.
- Tiếp tục ký kết được những hợp đồng cung cấp sản phẩm và dịch vụ có giá trị lớn như hợp đồng Trạm bơm Đoàn Hạ, Tây Mỗ, Xóm Mới, Châu Xuyên ...

2.2. Tình hình tài chính của Công ty:

Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo Tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán TTP. Xét trên phương diện trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018 cũng như kết quả kinh doanh trong năm 2018, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Một số chỉ tiêu tài chính trọng yếu tóm tắt như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	15,78	11,30
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	84,22	88,70
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	69,20	78,74
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	30,80	21,26
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,94	1,43
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,33	1,89
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,46	4,47
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	6,38	2,57
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	20,70	12,11

2.3. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	SỐ SÁNH TH/KH
1	2	3	4=3/2
1. Tổng Doanh thu và thu nhập khác	600.000.000.000	840.178.425.234	140,03%
2. Lợi nhuận trước thuế	30.000.000.000	36.198.942.881	120,66%
3. Thù lao HĐQT, BKS	800.000.000	800.000.000	100,00%

3. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

3.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị:

Năm 2018, HĐQT đã tiến hành họp định kỳ, đột xuất, ban hành các Nghị quyết, Quyết định một cách kịp thời, hợp lệ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Nội dung các cuộc họp chủ yếu tập trung bàn về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; công tác nhân sự; đầu tư máy móc thiết bị; cơ cấu lại một số bộ phận sản xuất cho phù hợp với tình hình hiện tại,...

HĐQT thực hiện tốt công tác giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế hoạt động HĐQT, tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định khác của pháp luật; thực hiện tốt vai trò quản trị Công ty.

3.2. Hoạt động của Ban Điều hành:

Năm 2018, Ban Điều hành đã thực hiện các hoạt động của Công ty với hiệu quả cao và tuân thủ đúng các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, HĐQT, TGD và cổ đông:

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như các đơn vị chức năng trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban. Trưởng Ban Kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT.

Năm 2018, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hay khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty.

5. Kết luận và kiến nghị:

Năm hoạt động 2018, Công ty cổ phần Chế tạo bơm Hải Dương đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nghĩa vụ thuế với Ngân sách nhà nước; đảm bảo việc làm, thu nhập và các quyền lợi khác cho người lao

016-
TY
AN
BOM
ING
HAI P

động; hoạt động tài chính lành mạnh, vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn và phát triển; hoạt động công bố thông tin tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

Để tiếp tục phục vụ cho công tác quản lý, điều hành Công ty, Ban kiểm soát kiến nghị một số việc như sau:

- Xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu nhằm quảng bá sản phẩm, nâng cao tính chuyên nghiệp của Công ty đối với khách hàng và công chúng.
- Tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là khối kinh doanh, phát triển thị trường nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Phát huy hiệu quả của các hạng mục đã đầu tư, tối ưu hoá năng lực thiết bị trong thiết kế, chế tạo sản phẩm; tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm của Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



DƯƠNG VIỆT NGÀ

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu BKS.

